

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
tỉnh Hải Dương năm 2018**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định 217/QĐ-TTg ngày 13 tháng 2 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Khóa XVI, kỳ họp thứ 5 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

Căn cứ quyết định số 1487/2017/UBND ngày 12 tháng 05 năm 2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương giai đoạn 2017-2020.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 585/TT-STC ngày 14/3/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VP, Thư (80b) //

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Dương Thái

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ
TỈNH HẢI DƯƠNG NĂM 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 963/QĐ-UBND
ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh)*

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH
TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2018**

1. Mục tiêu

Đẩy mạnh hơn nữa công tác Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK,CLP) trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội trong tỉnh; tập trung xây dựng và thực hiện các giải pháp một cách quyết liệt, đồng bộ, nâng cao hiệu quả THPTK,CLP, nhằm phòng ngừa và ngăn chặn tình trạng lãng phí trong các lĩnh vực, phát huy cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, an sinh xã hội, phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội năm 2018 đã được HĐND tỉnh Hải Dương Khóa XVI, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 13/12/2017;

2. Yêu cầu

a) THPTK,CLP là trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị), người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được giao;

b) THPTK,CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước các quy định của pháp luật, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, không ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị;

c) THPTK,CLP phải được tiến hành một cách đồng bộ, gắn với công tác phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và chức năng nhiệm vụ của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị;

d) THPTK,CLP phải được tiến hành một cách triệt để, thực chất, không mang tính hình thức và phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, mọi lúc, mọi nơi, sử dụng nguồn tiết kiệm phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo quyền lợi cho người lao động và an sinh xã hội;

đ) Chương trình THPTK,CLP phải xây dựng được nội dung, tiêu chí đánh giá, các giải pháp cụ thể, rõ ràng mang tính đột phá, tạo chuyển biến mạnh mẽ về THPTK,CLP, bám sát Chương trình THPTK,CLP của tỉnh giai đoạn 2017-2020. Các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2018 là nhiệm vụ quan trọng của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, góp phần hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2018. Do đó công tác THPTK,CLP năm 2018 cần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) THPTK,CLP tất cả các lĩnh vực trong quản lý và sử dụng NSNN như chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình đề án của tỉnh; quản lý thu, kiểm soát chi đúng quy định đảm bảo hoàn thành, hoàn thành vượt mức dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 đã được HĐND tỉnh và UBND tỉnh giao.

b) Chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản thông qua việc triển khai có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung. Thường xuyên rà soát, kiểm kê, phân loại tài sản, xây dựng quy chế quản lý và sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị. Xây dựng đề án khoán xe công nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng chống thất thoát, lãng phí;

c) Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, thực hiện tinh giản biên chế hành chính sự nghiệp, nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong cơ quan, đơn vị;

d) Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch thăm dò khai thác khoáng sản. quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường, khắc phục giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tập trung chỉ đạo sản xuất theo mô hình sản xuất sản phẩm sạch;

đ) Chống lãng phí trong tổ chức lễ hội và tiêu dùng của nhân dân;

e) Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện một cách có đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường công tác THPTK,CLP trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THPTK,CLP, Chương trình THPTK,CLP của Chính phủ, của UBND các cấp. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế quản lý, hệ thống chính sách, chế độ, định mức chi tiêu, tiêu chí đánh giá chất lượng công việc, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; Đề án số 03-

ĐA-TU của Tỉnh ủy về “Sắp xếp lại tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh giai đoạn 2016-2021. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THPT,CLP; kịp thời ngăn ngừa các hành vi lãng phí; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật. Tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả THPT,CLP theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN

a) Tăng cường quản lý chặt chẽ, tiết kiệm hơn nữa chi NSNN, thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính – NSNN, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch trong sử dụng NSNN; Triệt để tiết kiệm phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực ngay từ các khâu xác định nhiệm vụ, lập, phân bổ giao dự toán NSNN. Sử dụng kinh phí chi thường xuyên đúng mục đích, định mức chi tiêu, theo dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo chế độ tài chính hiện hành. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn cải cách tiền lương, tiết kiệm các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị làm việc đất tiền, chi hội nghị, tiếp khách, xăng xe, điện nước, văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí, tổ chức lễ hội, tổ chức kỷ niệm ngày truyền thống, đón danh hiệu thi đua, đi công tác nước ngoài, học tập kinh nghiệm tỉnh ngoài, không bố trí kinh phí chi đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia. Trong đó:

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp theo quy định) để tạo nguồn cải cách tiền lương;

- Phân đầu tiết kiệm 12% so với dự toán được giao các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội sử dụng ngân sách nhà nước, lễ kỷ niệm;

- Phân đầu tiết kiệm 15% so với dự toán được giao chi đoàn ra, đoàn vào.

- Cắt giảm 100% các khoản kinh phí chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết và không hiệu quả; dừng triển khai và hủy dự toán các khoản chi thường xuyên mà đến 30/6/2018 chưa được phân bổ; các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa đã bố trí trong dự toán năm 2018 mà đến 30/6/2018 các cơ quan, đơn vị chưa triển khai thực hiện, chưa được phê duyệt dự toán, chưa thực hiện bất kỳ công việc nào của công tác tổ chức đấu thầu theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn Luật;

- Hạn chế bổ sung kinh phí ngoài dự toán được cấp có thẩm quyền giao, trừ các trường hợp thực sự cần thiết, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích và hiệu quả, tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi, loại bỏ các khoản chi

không hợp lý, sai chính sách chế độ ra khỏi quyết toán ngân sách, không sử dụng kinh phí nhà nước làm quà biếu, quà tặng dưới mọi hình thức;

b) Tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi. Thực hiện chuyển đổi cơ chế quản lý kinh phí chi thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ, khoán chi theo kết quả đầu ra;

c) Rà soát các chương trình, dự án, các công việc được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc giao nhiệm vụ trong tất cả các lĩnh vực để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án, các công việc cần thiết, mang lại hiệu quả cao như chương trình nông thôn mới; các chương trình, đề án theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI ban hành; Cắt giảm các chương trình, dự án, các nhiệm vụ có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả; chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các chương trình, đề án mà không cần đổi được nguồn kinh phí;

d) Tăng cường liên doanh, liên kết, huy động các nguồn đầu tư của xã hội trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa thể thao và du lịch, thực hiện công khai, minh bạch kết quả thực hiện;

đ) Rà soát, điều chỉnh bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, chế độ, định mức chi tiêu, gắn với mục tiêu THPT,CLP trong quản lý và sử dụng NSNN. Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý NSNN theo kết quả thực hiện nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN. Quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán ngân sách và chi chuyển nguồn sang năm 2019;

e) Tiếp tục triển khai quyết liệt cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; kịp thời xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN bổ sung làm cơ sở xác định giá dịch vụ sự nghiệp công theo lộ trình tính giá; lộ trình chuyển đổi mức độ tự chủ; phương thức cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đối với đơn vị sự nghiệp công lập, đổi mới phương thức phân bổ dự toán ngân sách đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Trong năm 2018, các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị cần tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công; Kế hoạch đầu tư công đã được UBND tỉnh quyết định;

b) Tổ chức một cách đồng bộ, quyết liệt các biện pháp THPT,CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư đảm bảo đầu tư tập trung, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán, chỉ triển khai các dự án khi bố trí đủ nguồn vốn, hạn chế việc kéo dài thời gian thực hiện các công trình dự án gây lãng phí;

c) Phấn đấu giải ngân 100% dự toán chi đầu tư phát triển đã được HĐND và UBND các cấp phê duyệt và giao dự toán;

d) Tập trung rà soát và thực hiện gián, hoãn tiến độ đầu tư, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020 để xử lý dứt điểm nợ đọng XDCB. Cấp nào phê duyệt dự án thì cấp đó chịu trách nhiệm cân đối, bố trí các nguồn vốn thanh toán nợ đọng XDCB. Trường hợp chưa xử lý dứt điểm nợ XDCB mà vẫn khởi công mới dự án, thì người quyết định đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư công;

đ) Thực hiện cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thu hồi các dự án đã được cấp phép đầu tư nhưng quá thời hạn quy định không triển khai thực hiện theo cam kết hoặc theo giấy phép; tạm dừng, cắt giảm các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp;

e) Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Việc phân bổ vốn đầu tư công đảm bảo tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định;

f) Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phấn đấu thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo Nghị quyết 89/NQ-CP phiên họp thường kỳ tháng 9 ngày 10/10/2016 của Chính phủ (trừ các trường hợp quy định tại Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công;

g) Tập trung giải quyết, xử lý các công trình, dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp; có phương án giải quyết dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm hoặc đơn vị đã giải thể, thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng vốn XDCB; tăng cường công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

h) Cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình XDCB, trừ các dự án công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hoá xã hội của quốc gia trên địa bàn hoặc của địa phương và được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia

Phân bổ, sử dụng vốn chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu đảm bảo hiệu quả, đúng mục đích, đúng quy định, đảm bảo nguồn vốn từ NSNN phù hợp với khả năng cân đối ngân sách từng cấp; nguồn vốn đầu tư của xã hội phù hợp với khả năng thực tiễn tại địa phương, hạn chế phát sinh nợ trong thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là ở cấp xã.

4. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc và tài sản công

a) Triển khai đồng bộ Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công;

b) Đất đai, trụ sở làm việc giao cho các cơ quan, đơn vị phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật; sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và đất lấn chiếm trái quy định;

c) Quản lý chặt chẽ đất công, đất bãi bồi ven sông, đất xen kẹt, dôi dư, đất rừng và đất có nguồn gốc từ nông lâm trường; rà soát và yêu cầu các tổ chức kinh tế được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất nay thuộc đối tượng phải thuê đất phải chuyển sang hình thức thuê đất để tăng nguồn thu cho NSNN;

d) Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định;

đ) Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng đối với tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo hướng hạn chế việc trang bị bằng hiện vật, chuyển dần sang cơ chế khoán có tính chất bắt buộc, thực hiện phương thức thuê dịch vụ và Nhà nước đặt hàng; xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng của tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản;

e) Thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung đối với danh mục hàng hóa mua sắm tập trung theo quyết định của UBND tỉnh phê duyệt; việc mua sắm, sửa chữa tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc phải đảm bảo đúng định mức, tiêu chuẩn, đúng quy định pháp luật;

f) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc đúng mục đích, không sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc công vào việc riêng. Tổ chức kiểm kê, phân loại và theo dõi quản lý theo quy định; thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi kết thúc theo quy định của pháp luật.

5. Trong quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường

a) Đẩy mạnh việc điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, hoàn thiện quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Việc khai thác mới tài nguyên, khoáng sản phải thực hiện đấu thầu công khai, minh bạch;

Việc thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản gắn với chế biến, tạo sản phẩm có giá trị kinh tế cao và sử dụng hiệu quả. Cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh; khai thác và sử dụng bền vững nguồn nước và tăng cường bảo vệ và phát triển rừng;

b) Xử lý nghiêm minh các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; khai thác cát trái phép, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản;

c) Tăng cường rà soát xử lý các dự án sử dụng tài nguyên đất không triển khai dự án theo đúng tiến độ, thời gian, tập trung kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát xử lý các trường hợp gây ô nhiễm môi trường.

e) Chống lãng phí, thực hiện giảm mức tổn thất điện cả năm còn 7,2%.

6. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp

a) Thực hiện triệt để công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, trong sử dụng năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào, giảm chi phí sản xuất kinh doanh, hạ giá thành sản phẩm, tăng lợi nhuận doanh nghiệp, các khoản NSNN đầu tư vào doanh nghiệp được quản lý và sử dụng đúng quy định và hiệu quả. Các công ty TNHH MTV 100% vốn nhà nước, các công ty cổ phần có vốn nhà nước chi phối phải đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý từ 5% trở lên so với kế hoạch, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng;

b) Tập trung phát triển các ngành, lĩnh vực kinh doanh chính, chấm dứt tình trạng đầu tư dàn trải, đầu tư kém hiệu quả, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, cải tiến quy trình sản xuất, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp;

c) Tiếp tục đẩy mạnh quá trình sắp xếp cổ phần hóa, thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo đề án đã được Chính phủ phê duyệt.

7. Trong thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Tiếp tục thực hiện rà soát, quản lý hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đảm bảo đúng Luật NSNN năm 2015 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Không thực hiện NSNN hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Trường hợp được NSNN hỗ trợ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật thì phải phù hợp với khả năng ngân sách từng cấp và chỉ được thực hiện khi quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đáp ứng được đủ các

điều kiện theo quy định của pháp luật, từng bước đổi mới cơ chế tài chính của các Quỹ tài chính ngoài ngân sách theo mô hình tự đảm bảo kinh phí hoạt động.

8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế; phấn đấu thực hiện tinh giản năm 2018 là 2,5% đối với các sở, ban ngành tỉnh, giảm 7% đối với các chi cục và tương đương thuộc sở; giảm 100% công chức dự bị thuộc cấp huyện theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh Hải Dương; thực hiện đúng quy định về công tác tuyển dụng cán bộ công chức, viên chức theo nguyên tắc chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế và không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định;

b) Thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực hiệu quả đúng Kế hoạch số 77-KH-TU của Tỉnh ủy. Sáp nhập, giải thể, thực hiện lộ trình chuyển đổi cơ chế tư chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Đề án số 03-ĐA-TU; Kế hoạch số 74-KH/TU của Tỉnh ủy;

c) Đổi mới công tác quản lý và thái độ làm việc của công chức nhà nước, phục vụ đi đôi với quản lý; minh bạch hóa quản lý nhà nước, tăng cường kỷ luật công vụ, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước. Xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ, có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ;

d) Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính của UBND tỉnh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục tuyển dụng công chức, viên chức, thủ tục thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

9. Trong lĩnh vực văn hóa, xã hội

Triệt để tiết kiệm trong việc tổ chức lễ hội, nhất là lễ hội sử dụng NSNN; trong tiêu dùng; trong tổ chức việc cưới, việc tang, đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác tổ chức lễ hội;

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện THPTK,CLP

Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK,CLP năm 2018, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2018; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm từng lĩnh vực, từng nội dung; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tổ chức đánh giá chấm điểm

kết quả THPT,CLP trong chi thường xuyên. Gắn kết quả THPT,CLP với công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về nâng cao nhận thức, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPT,CLP

a) Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THPT,CLP và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPT,CLP dưới nhiều hình thức như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPT, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội;

b) Các cấp, các ngành tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tuyên truyền, vận động về THPT,CLP đạt hiệu quả và kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPT,CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPT,CLP.

3. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện THPT,CLP trên tất cả các lĩnh vực

a) Tổ chức điều hành dự toán NSNN chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Thực hiện có hiệu quả các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, trốn thuế, kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế. Cơ cấu lại chi ngân sách; chủ động cân đối ngân sách địa phương đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển. Tăng cường giám sát và công khai ngân sách, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí. Tổ chức thực hiện dự toán hàng năm theo đúng dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đúng nhiệm vụ và phân cấp quản lý ngân sách, quản lý vốn đầu tư; triển khai thực hiện quản lý và điều hành ngân sách đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2018;

b) Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước); đẩy mạnh

ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước;

c) Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường vai trò các cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, khắc phục tình trạng chuẩn bị sơ sài và quyết định chủ trương đầu tư một cách cảm tính, hình thức, gây lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả. Trong việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể; bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện.

Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật Đấu thầu, nhất là đối với các dự án có sử dụng đất. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công, nhất là đối với các dự án thực hiện đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu và lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.

Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư ở huyện/xã nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước;

đ) Rà soát, hoàn thiện cơ chế quản lý, hệ thống văn bản quy định của tỉnh về chế độ chính sách, định mức tiêu chuẩn chi tiêu, phân loại dịch vụ công theo mức độ thiết yếu của từng loại dịch vụ, đảm bảo việc tổ chức và cung ứng dịch vụ công. Xây dựng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp cung cấp cho xã hội, hoàn thiện chế độ thông tin báo cáo, công tác tài chính kế toán và trách nhiệm giải trình về kết quả của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công;

e) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai, bảo vệ môi trường đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nhất là các khu, cụm công nghiệp, khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh, tích cực phối hợp với các tỉnh lân cận giải quyết ô nhiễm môi trường mang tính khu vực;

f) Tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Xử lý đối với lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước không nghiêm túc thực hiện hoặc thực hiện kém hiệu quả nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp Doanh nghiệp nhà nước, không thực hiện nghiêm túc quy định về minh bạch, công khai thông tin hoạt động;

g) Quyết liệt tổ chức sắp xếp tinh gọn tổ chức, bộ máy, biên chế trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công khai, minh bạch trong hoạt

động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

4. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

a) Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm các quy định về công tác công khai, minh bạch, nguyên tắc tập trung dân chủ tạo điều kiện cho việc kiểm tra, giám sát THTK,CLP;

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật, công khai hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi gây lãng phí. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật);

c) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức, đoàn thể, thanh tra nhân dân trong cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK,CLP. Đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng thông qua việc nâng cao hiệu quả của ban Giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư XDCB.

5. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

a) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến THTK,CLP. Các sở ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra cụ thể (giao thành chỉ tiêu) liên quan đến THTK,CLP, trong đó:

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc thanh tra, kiểm tra đối với tất cả các lĩnh vực thông qua cơ chế điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, tình hình sử dụng ngân sách nhà nước, tình hình thực hiện các dự án đầu tư công; các chương trình, đề án; quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên thiên nhiên; quản lý và sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và dịch vụ công cộng; quản lý và sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; mua sắm, trang bị, quản lý và sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc, công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ công chức, viên chức;

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra của đơn vị cấp dưới trực thuộc;

b) Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải kịp thời khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP

a) Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính, đẩy nhanh tiến độ hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước, ứng dụng công nghệ thông tin gắn với đổi mới phương thức quản lý trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là trong thực hiện các dịch vụ công để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm nhân lực quản lý, giảm chi phí xã hội, tạo điều kiện phục vụ người dân và doanh nghiệp;

b) Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã triển khai có hiệu quả pháp luật về THTK,CLP, gắn với công tác phòng chống tham nhũng; đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ, tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin, phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định;

c) Tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã trong công tác THTK,CLP; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể để nâng cao hiệu quả THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THTK,CLP của tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, Tổng giám đốc, Giám đốc các Công ty TNHH MTV 100% vốn nhà nước, các Công ty cổ phần có vốn Nhà nước chi phối trên địa bàn tỉnh triển khai ngay việc xây dựng Chương trình THTK,CLP năm 2018 của cơ quan, đơn vị mình; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng Chương trình THTK, CLP và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu không triển khai, chậm triển khai hoặc để tình trạng lãng phí xảy ra tại cơ quan, đơn vị mình. Trong Chương trình THTK, CLP của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi cơ quan đơn vị cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu về chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp để đạt được mục tiêu và chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra. Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác THTK,CLP, đánh giá, chấm điểm kết quả THTK,CLP chi thường

xuyên và báo cáo kịp thời về Sở Tài chính để kịp thời tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính và UBND tỉnh.

2. Thời điểm gửi báo cáo

- Báo cáo kết quả THPT,CLP 9 tháng đầu năm, ước thực hiện 3 tháng cuối năm : Gửi về Sở Tài chính trước ngày 10/10/2018 để tổng hợp báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm;

- Báo cáo kết quả, chấm điểm THPT,CLP năm 2018: Gửi về Sở Tài chính trước ngày 05/2/2019 để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính;

3. Nội dung báo cáo

- Nội dung báo cáo kết quả thực hiện THPT,CLP theo đề cương được ban hành theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/09/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THPT,CLP;

- Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị ngoài việc báo cáo tình hình, kết quả THPT,CLP của cơ quan, đơn vị mình, có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả THPT,CLP trong lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình quản lý phụ trách theo chức năng nhiệm vụ được giao, cụ thể:

Sở Tài nguyên và môi trường: Báo cáo tình hình, kết quả THPT,CLP trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường;

Sở Kế hoạch đầu tư: Báo cáo tình hình, kết quả THPT,CLP trong lĩnh vực đầu tư công;

Sở Nội vụ: Báo cáo tình hình, kết quả THPT,CLP trong lĩnh vực quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động, tình giản biên chế trong khu vực nhà nước;

Sở Văn hóa thể thao và du lịch: Báo cáo tình hình, kết quả THPT,CLP trong lĩnh vực tổ chức lễ hội;

Sở Công thương: Báo cáo tình hình, kết quả THPT,CLP lĩnh vực tiêu dùng, tiết kiệm năng lượng;

Sở Khoa học và công nghệ: Báo cáo tình hình, kết quả THPT,CLP trong công tác quản lý đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học;

Thanh tra tỉnh: Báo cáo tình hình, kết quả THPT,CLP thông qua công tác thanh tra;

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hải Dương : Báo cáo kết quả về công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, thị xã, kết quả xây dựng các chương trình, chuyên mục liên quan đến công tác phổ biến, tuyên truyền THPT,CLP của tỉnh;

UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả THPT,CLP trên địa bàn (bao gồm các lĩnh vực và của cấp xã);

Sở Tài chính: Báo cáo tình hình, kết quả THPTK,CLP trong lĩnh vực chi thường xuyên ngân sách; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc; quỹ tài chính ngoài ngân sách, đồng thời chịu trách nhiệm hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK,CLP; tổ chức hướng dẫn, chấm điểm THPTK,CLP chi thường xuyên, tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả THPTK,CLP toàn tỉnh định kỳ hoặc đột xuất; theo dõi, tổng hợp các cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về chế độ báo cáo kết quả THPTK,CLP; chủ trì tổ chức kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, thực hiện Chương trình THPTK,CLP năm 2018 báo cáo kết quả về UBND tỉnh;

Trên đây là Chương trình THPTK,CLP năm 2018 của tỉnh. UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị và các tổ chức có liên quan nghiêm túc thực hiện theo quy định. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh thì phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Dương Thái